TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** T PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **12**/2022/HS-ST
Ngày: 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – T PHỐ HỒ CHÍ MINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Văn Tao
2. Ông Nguyễn Quốc Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Bé K, sinh năm 1986, tại tỉnh Bạc Liêu; Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Tiến, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Số X đường Duyên Hải, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn B và bà Lê Thị H; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án : Không

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/5/2021 đến nay.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1969 (Đã chết)

Địa chỉ: Z đường Nguyễn Bình, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1947– (Mẹ của bà C) *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1986 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: V đường Cao Đức Lân, phường An Phú, T phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông **Bùi Hữu P**, sinh năm 1995 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: B đường Tôn Đản, Phường 14, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 16 phút ngày 11/3/2021, Huỳnh Bé K (Đã có giấy phép lái xe ôtô theo quy định nhưng hết hạn sử dụng từ ngày 04/12/2015) điều khiển xe ôtô biển số 51F-946.84 chở ông Nguyễn Quốc T lưu thông trên đường Nguyễn Bình theo hướng từ xã Nhơn Đức đi xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức cho phép (nồng độ cồn 0,489 mg/l khí thở). Khi lưu thông đến trước nhà số 83 đường Nguyễn Bình, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè thì va đụng vào bà Nguyễn Thị C đứng cạnh xe môtô biển số 51P4-2486 đang dựng chống nghiêng ở phía trước cùng chiều, sát mép đường bên phải theo hướng xe ôtô lưu thông tới dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả xảy ra làm bà C bị thương. Bị cáo đưa bà C đi cấp cứu tại Bệnh Quận 7, T phố Hồ Chí Minh và chết sau đó, xe ôtô và xe môtô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định số 1702/C09B ngày 06/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại T phố Hồ Chí Minh thuộc Viện khoa học hình sự đã kết luận:

- Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen và màu xanh, vỡ, biến dạng các chi tiết bên phải đầu xe ô tô biển số 51F-946.84 (ốp cản trước đầu xe, cụm đèn chiếu sáng phía trước, đèn sương mù, nắp capo, T bên phải đầu xe), có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, bám chất màu xám, vỡ, biến dạng các chi tiết phía sau bên trái xe mô tô biển số 51P4-2486 (biển số, cụm đèn đèn tín hiệu phía sau, tay nâng yên, ốp nhựa hông đuôi xe) có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Trên cơ chế hình T dấu vết trên các phương tiện và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, xác định: Vị trí va chạm giữa ô tô biển số 51F-946.84 và xe mô tô biển số 51P4-2486 nằm phần đường bên phải đường Nguyễn Bình, hướng từ xã Nhơn Đức đi xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè.

Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ôtô biển số 51F-946.84 không để lại dấu vết phanh tại hiện trường. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không ra quyết định trưng cầu giám định vận tốc của xe ôtô biển số 51F-946.84 khi tham gia tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1752-21/KLGĐ-PY ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân chết của bà C là do đa chấn thương, trong máu không tìm thấy cồn và ma túy. Trong máu, chất chứa dạ dày không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Huỳnh Bé K đã khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 10/3/2021, ông Nguyễn Quốc T thuê K điều khiển xe ôtô biển số 51F-946.84 chở ông T từ huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh đến huyện Bình Chánh, T phố Hồ Chí Minh gặp bạn. Sau đó, ông T và bạn có ngồi uống rượu bia cùng nhau. Trong lúc chờ chở ông T về thì K có uống rượu bia cùng ông T và bạn của ông T. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 11/3/2021, K điều khiển xe chở ông T về lại huyện Cần Giờ. Khi đến trước nhà số 83, đường Nguyễn Bình, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè thì xảy ra tai nạn như nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2021 và sau khi phân tích, luận tội đã đề

nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Huỳnh Bé K từ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự:

- Sau tai nạn bị cáo Huỳnh Bé K đã hỗ trợ chi phí mai táng, chi phí nuôi con của bà C đến khi đủ 18 tuổi và chi phí sửa chữa xe môtô biển số 51P4-2486 của người bị hại tổng cộng 300.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Dung là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì.

- Đối với xe ôtô biển số 51F-946.84 bị hư hỏng, bị cáo đã sửa chữa. Ông Bùi Hữu P là chủ sở hữu hợp pháp đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc ôtô biển số 51F-946.84. Qua điều tra xác định: Do ông Hoàng Minh C đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, ông C bán lại cho ông Bùi Hữu P nhưng do khi đó xe đang thế chấp ngân hàng nên ông C và ông P chưa làm thủ tục sang tên. Vào tối ngày 10/3/2021, K mượn xe ôtô biển số 51F-946.84 của ông P để chở khách thì được ông P đồng ý, thời điểm này K chưa sử dụng rượu bia. Do K và ông P cùng mở dịch vụ lái xe thuê từ năm 2019 và ông P biết K đã có giấy phép lái xe ôtô theo quy định nhưng không biết giấy phép lái xe ôtô của K đã hết hạn sử dụng vào năm 2015. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại chiếc ôtô trên cho ông Bùi Hữu P là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe môtô biển số 51P4-2486 (Xe của người bị hại sử dụng) Qua điều tra xác định: do ông Nguyễn Đức C đứng tên. Năm 2019, ông C đã bán lại cho chồng bà C là ông Phạm Văn M nhưng không làm thủ tục sang tên. Năm 2011, ông M chết nên bà C là người sử dụng chiếc xe cho đến ngày xảy ra tai nạn. Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại chiếc môtô trên cho bà Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của người bị hại là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về các vấn đề khác: Đối với việc ông Bùi Hữu P giao xe cho Huỳnh Bé K sử dụng nhưng thời điểm ông P giao xe thì K chưa sử dụng rượu bia và ông P cũng không biết giấy phép lái xe ôtô của K đã hết hạn sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với Bùi Hữu P về hành vi "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cũng cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1752-21/KLGĐ-PY ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T phố Hồ Chí Minh và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 04 giờ 16 phút ngày 11/3/2021, Huỳnh Bé K điều khiển xe ôtô biển số 51F-946.84 chở ông Nguyễn Quốc T lưu thông trên đường Nguyễn Bình theo hướng từ xã Nhơn Đức đi xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, đã không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ; Điều khiển xe ôtô khi giấy phép lái xe ôtô đã hết hạn sử dụng; Điều khiển xe ôtô trong tình trạng đã sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép (nồng độ cồn 0,489 mg/l khí thở) nên đã va đụng vào bà Nguyễn Thị C đứng cạnh xe môtô biển số 51P4-2486 đang dựng chống nghiêng ở phía trước cùng chiều, sát mép đường bên phải theo hướng xe ôtô lưu thông tới dẫn đến tai nạn giao thông, làm bà C tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Huỳnh Bé K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã trưởng T, biết rõ hành vi điều khiển xe mô tô trong tình trạng không có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn trong máu là vi phạm pháp luật, là rất nguy hiểm cho chính bị cáo, người bị hại và những người khác đang tham gia lưu thông trên đường. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T khẩn khai báo, có thái độ hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại cũng có một phần lỗi do khi đậu xe dưới lòng đường mà không có đèn báo hiệu hoặc cảnh báo. Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự xét cho bị cáo hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau tai nạn bị cáo Huỳnh Bé K đã hỗ trợ chi phí mai táng, chi phí nuôi con của bà C đến khi đủ 18 tuổi và chi phí sửa chữa xe môtô biển số 51P4-2486 của người bị hại tổng cộng 300.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và

không yêu cầu gì.

- Đối với xe ôtô biển số 51F-946.84 bị hư hỏng, bị cáo đã sửa chữa. Ông Bùi Hữu P là chủ sở hữu hợp pháp đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với chiếc xe ôtô biển số 51F-946.84 Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại chiếc ôtô trên cho ông Bùi Hữu P là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với chiếc xe môtô biển số 51P4-2486 Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với việc ông Bùi Hữu P giao xe cho Huỳnh Bé K sử dụng nhưng thời điểm ông P giao xe thì K chưa sử dụng rượu bia và ông P cũng không biết giấy phép lái xe ôtô của K đã hết hạn sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với Bùi Hữu P về hành vi "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Huỳnh Bé K** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Huỳnh Bé K **03 (Ba)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Bé K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Huỳnh Bé K nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:
- TAND.TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- UBND thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Long